

Bản án số: 474/2021/HS-PT

Ngày: 25-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường

Ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 474/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo Lưu Kim P và Lê Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 01/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Lưu Kim P (tên gọi khác: E), sinh năm 1990; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Kim H (chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1949; có vợ Dương Thị P, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: + Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2013/HS-ST ngày 08/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã áp dụng Điểm e, Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Lưu Kim P 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 29/11/2014. + Ngày 09/10/2014, bị Công an tỉnh Bình Định khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 30/12/2015 được đình chỉ điều tra bị can vì hết thời hạn điều tra nhưng không chứng minh bị can phạm tội theo quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều 164 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. + Bản án hình sự phúc thẩm số 27/2017/HSPT ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định

đã áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 12/8/2018; tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/10/2020 được trả tự do; tạm giam từ ngày 03/5/2021, có mặt.

2. Lê Văn T, sinh năm 1978; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; có vợ Lưu Kim T, sinh năm 1989 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: + Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2008/HSST ngày 14/3/2008 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Lê Văn T 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.+ Bản án hình sự phúc thẩm số 27/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Lê Văn T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 12/12/2017; tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/10/2020 được trả tự do; tạm giam từ ngày 01/3/2021, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Kim P, Lê Văn T: Luật sư Nguyễn Tâm H – Văn phòng Luật sư H, Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; địa chỉ: tỉnh Phú Yên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/10/2020, Lưu Kim P điều khiển xe mô tô 78F1- 41028 chở Lê Văn T đem theo tuốc nơ vít, đèn pin, khẩu trang, găng tay, ná cao su...đi từ huyện T đến huyện Đ, tỉnh Phú Yên thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 15/10/2020, bà Huỳnh Thị Thanh X ở thôn P, xã X Quang 3, huyện Đồng X đi làm về phát hiện cửa nhà và cửa phòng ngủ bị cạy phá, đồ đạc và vật dụng trong phòng xáo trộn. Bà X kiểm tra phát hiện bị mất các tài sản gồm: 200.000 đồng; 01 chiếc nhẫn vàng tây, trên nhẫn có gắn 01 viên đá màu đỏ; 01 sợi dây chuyền vàng tây loại mắt xích, mặt dây chuyền hình tròn có in chữ “T” hoa; 01 đôi bông tai vàng tây; 01 đôi bông tai loại vàng Ý; 01 chiếc lắc vàng loại nhỏ; 01 chiếc nhẫn vàng tây có mặt hình trái tim và 01 chiếc nhẫn vàng y có trọng lượng 0,5 chỉ.

Vụ thứ 2: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 15/10/2020, bà Dương Thị H ở huyện Đồng X đi đón con về phát hiện song sắt cửa sổ phía sau nhà bị bẻ gãy, đồ đạc và vật dụng bên trong phòng ngủ bị xáo trộn, bà H kiểm tra phát hiện bị mất 6.900.000 đồng; 02 chiếc nhẫn vàng y mỗi chiếc có trọng lượng 01 chỉ.

Vụ thứ 3: Ngày 14/10/2020, Võ Thị Bạch Y ở thị trấn L, huyện Đồng X kiểm tra tài sản gồm tiền, vàng cất trong một phòng ngủ của gia đình vẫn còn nguyên, đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, bà Y vào phòng kiểm tra phát

hiện đồ đạc và vật dụng trong phòng bị xáo trộn và bị mất số tiền 27.000.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng y có trọng lượng 5,5 chỉ.

Ngày 15/10/2020 khi phát hiện mất tài sản, bà Huỳnh Thị Thanh X và Dương Thị H đã gửi đơn báo cáo đến Công an huyện Đồng X. Ngày 20/10/2020, bà Y có đơn báo cáo đến Công an huyện Đồng X.

Sau khi tiếp nhận đơn tố giác của bà X, bà H; ngày 15/10/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng X tiến hành khám nghiệm hiện trường, truy bắt đối tượng, đến 11 giờ cùng ngày phát hiện Lưu Kim P và Lê Văn T tại xã X Lanh, huyện Đồng X, tỉnh Phú Yên nên đưa về Công an huyện Đồng X, lập biên bản thu giữ trên người của P và T tài sản của bà X, bà H, bà Y bị mất trộm gồm tiền 23.961.500 đồng; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dập ký hiệu K.OANH, có mặt đá màu xanh; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng; 01 vòng kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu vàng hiệu Tân Hiệp, có dập chìm số 0,5 chỉ; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng có dập chìm chữ 18K có gắn hột màu đỏ; 01 đôi bông tai kim loại màu vàng trên mỗi bông tai có gắn viên kim loại màu vàng và một sợi dây kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình trái tim có gắn hột màu trắng; 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng, có khắc chữ “T”; 01 đôi bông tai kim loại màu vàng; 02 tờ tiền USD mỗi tờ mệnh giá 01 USD và một số đồ vật khác.

- Kết luận định giá tài sản số 11/ĐGTS-TTHS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng X kết luận, tổng giá trị vàng; bạc thu giữ trên người Lưu Kim P và Lê Văn T là **57.709.600** đồng.

- Kết luận giám định số 1231/C09C-Đ3 ngày 27/11/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Các sợi vải màu xanh đen thu giữ tại nhà Dương Thị H và Huỳnh Thị Thanh X khi khám nghiệm hiện trường cùng loại với sơ sợi được dệt trên 02 đôi găng tay thu giữ trên người Lưu Kim P và Lê Văn T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 01/9/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lưu Kim P, Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng Điểm c, Khoản 2 Điều 173; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; phạt:

- Bị cáo Lưu Kim P – 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2021, nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/10/2020.

- Bị cáo Lê Văn T – 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2021, nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/10/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Kháng cáo:

Ngày 08/9/2021, bị cáo Lưu Kim P nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/9/2021, bị cáo Lê Văn T nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lưu Kim P và Lê Văn T nhận tội, gia đình các bị cáo có nộp khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại thêm số tiền 10.000.000đ. Xét đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã ra đầu thú; tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và biết ăn năn hối cải; ngày 10/11/2021, gia đình các bị cáo có nộp thêm số tiền khắc phục hậu quả và án phí sơ thẩm là 10.400.000đ. Như vậy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lưu Kim P và Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận: ngày 15/10/2020, tại xã X Quang 3 và thị trấn L, huyện Đồng X, tỉnh Phú Yên, các bị cáo Lưu Kim P và Lê Văn T đã lén lút vào nhà bà Huỳnh Thị Thanh X, Dương Thị H và Võ Thị Bạch Y chiếm đoạt tài sản của các bị hại, tài sản chiếm đoạt thu giữ trên người các bị cáo gồm: tiền 23.961.500 đồng, vàng trị giá 57.709.600 đồng; tổng giá trị **81.671.100** đồng.

[2] Hành vi của các bị cáo Lưu Kim P và Lê Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo, thấy rằng:

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét các bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và xử phạt các bị cáo 05 năm tù là tương xứng với tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; gia đình các bị cáo có nộp thêm số tiền khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại là 10.000.000đ nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là

các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm, nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và quan điểm của Luật sư bào chữa, xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Đầu thú”, ngày 01/3/2021 bị cáo Lê Văn T ra đầu thú, ngày 03/5/2021 bị cáo Lưu Kim P ra đầu thú; tuy nhiên các bị cáo không khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Đầu thú” theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Theo trình bày của người bị hại, bà Dương Thị H còn thiệt hại 02 chỉ vàng y, bà Võ Thị Bạch Y còn thiệt hại 10.138.500đ; Tòa án cấp sơ thẩm tách các yêu cầu về bồi thường thiệt hại trên để giải quyết ở vụ án dân sự khác. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo có thiện chí nộp thêm số tiền 10.400.000đ để khắc phục hậu quả và nộp án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0000127 và số 0000128 cùng ngày 10/11/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên, nên cần tuyên trả cho bà Dương Thị H, bà Võ Thị Bạch Y; mỗi người 5.000.000đ.

[6] Đối với số tiền 23.961.500 đồng được nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9040469 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên ngày 26/02/2021, tiếp tục tuyên trả cho bị hại Huỳnh Thị Thanh X 200.000 đồng, Dương Thị H 6.900.000 đồng, Võ Thị Bạch Y 16.861.500 đồng.

[7] Đối với các tài sản khác, Cơ quan điều tra đã giao trả cho các người bị hại nên không cần thiết phải tuyên buộc các bị cáo bồi thường như quyết định của bản án sơ thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lưu Kim P và bị cáo Lê Văn T;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 01/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

1. Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt:

- Bị cáo Lưu Kim P **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội: “Trộm cắp tài sản”;

Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2021, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/10/2020.

- Bị cáo Lê Văn T **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội: “Trộm cắp tài sản”;

Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2021, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 15/10/2020 đến ngày 18/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015;

- Tuyên trả cho các bà Huỳnh Thị Thanh X 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Dương Thị H 6.900.000đ (sáu triệu chín trăm nghìn đồng), Võ Thị Bạch Y 16.861.500đ (mười sáu triệu, tám trăm sáu mươi một nghìn, năm trăm đồng) trong tổng số tiền 23.961.500đ (hai mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn, năm trăm đồng), đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9040469 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên ngày 26/02/2021.

- Tuyên trả cho cho bà Dương Thị H, bà Võ Thị Bạch Y; mỗi người được nhận 5.000.000đ trong tổng số tiền 10.400.000đ đã được các bị cáo nộp tại biên lai thu tiền số 0000127 và số 0000128 cùng ngày 10/11/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

3. Án phí:

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự